

Bản án số: 103/2022/HS-ST

Ngày: 05 - 9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy L
2. Bà Nguyễn Thị H

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Phương Th- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- Đại diện VKSND huyện Tuần G, tỉnh Điện B tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ch - Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2022/TLST-HS ngày 11/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lường Văn H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 17/01/2002 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Nà S, xã Nà S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 08/12; con ông: Lường Văn Ph (Đã chết); con bà: Lò Thị H - sinh năm 1981; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện B, có mặt bào chữa cho bị cáo

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 19/6/2022, Lường Văn H đi bộ từ nhà đến ngã ba xã Nà S, huyện Tuần G rồi xin đi nhờ xe người đàn ông qua đường đến bản Ta C, xã Chiềng S để tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến ngã ba thuộc bản Ta C thì H xuống xe đi bộ xuống trường tiểu học Ban M thì gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, người đó nói với Hào: “Mày có lấy hàng không, đưa tao 20.000 đồng tao gọi điện thoại lấy cho”. H đồng ý bảo người đàn ông đó lấy cho em 200.000 đồng cả

Heroine và ma túy tổng hợp. Khoảng 5 phút sau thì có một người phụ nữ đi đến đưa cho Hào 01 gói nilon màu xanh bên trong có Heroin và ma túy tổng hợp. H cầm gói Heroine rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đưa cho người phụ nữ đó 200.000 đồng. Trên đường đi về nhà, H mở ra xem thì thấy bên trong có 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 03 viên Methamphetamine và 03 gói Heroine (01 gói, gói bằng nilon màu xanh, 02 gói gói bằng giấy màu trắng, sau đó Hào gói lại rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về. Khi về đến khu vực cổng trường tiểu học và trung học cơ sở xã Nà S thì bị tổ công tác công an xã Nà S phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 21 giờ, ngày 19/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp (M1) có khối lượng 0,3 gam, trích mẫu gửi giám định 0,1 gam, còn lại 0,2 gam; mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M2) có khối lượng 0,07 gam, trích 0,03 gam gửi giám định, còn lại 0,04 gam; mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M3) có khối lượng 0,06 gam, trích 0,03 gam gửi giám định, còn lại 0,03 gam; mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M4) có khối lượng 0,16 gam, trích 0,05 gam gửi giám định, còn lại 0,11 gam;

Tại Bản kết luận giám định số: 903/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Lường Văn H là chất ma túy, loại Heroine; mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lường Văn H là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine và Methamphetamine về để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKS-TG ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,2 gam Methamphetamine; 03 mẫu Heroine có tổng khối lượng là 0,18 gam; 02 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa cho hành vi của mình, bị cáo nhờ người bào chữa, bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh và tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét thêm các tình tiết về nhân thân, hoàn cảnh gia đình và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo để áp dụng mức hình phạt thấp nhất có thể. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa.

Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 18 giờ, ngày 19/6/2022, tại khu vực công trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nhà S thuộc bản Nhà S, xã Nhà S, huyện Tuần G, bị cáo Lương Văn H bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,3 gam Methamphetamine và 0,29 gam Heroine, tổng khối lượng 2 chất ma túy là 0,59 gam nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL15 -16); kết luận giám định (BL 55); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,3 gam Methamphetamine và 0,29 gam Heroine, tổng khối lượng 2 chất ma túy là 0,59 gam nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lương Văn H sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2018. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX sẽ xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai đã nhờ một người đàn ông gọi điện thoại mua túy cho bị cáo và một người phụ nữ đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo vào ngày 19/6/2022 tại khu vực bản Nà S, xã Nà S huyện Tuần G, tỉnh Điện B, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, HĐXX không xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, là người sử dụng ma túy nên không có khả năng thi hành. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,2 gam Methamphetamine; 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Lương Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 01(Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 19/6/2022.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,2 gam Methamphetamine (M1B); 0,04 gam Heroine (M2B); 0,03 gam Heroine (M3B); 0,11 gam Heroine (M4B); 02 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 14 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 8 năm 2022)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 05/9/2022./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Lâm

Nguyễn Thị Huyền

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

